

THAM VẤN TRONG QUÁ TRÌNH THỰC HIỆN ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG

TS. Nguyễn Khắc Kinh
Nguyên Vụ trưởng
VỤ THẨM ĐỊNH VÀ ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG
BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG
Chủ tịch
HỘI ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM

1

NỘI DUNG TỔNG QUÁT

1. Lịch sử hình thành khái niệm về tham vấn
2. Mục đích và ý nghĩa của tham vấn trong ĐTM
3. Xác định đối tượng tham vấn trong ĐTM
4. Xác định nội dung tham vấn trong ĐTM
5. Xác định hình thức/phương pháp tham vấn
6. So sánh giữa việc tham vấn trong ĐTM theo Luật BVMT 2005, Luật BVMT 2014 và các văn bản dưới 02 luật này
7. So sánh giữa việc tham vấn trong ĐTM của Việt Nam của quốc tế

2

1. LỊCH SỬ HÌNH THÀNH CÁC KHÁI NIỆM VỀ THAM VẤN TRÊN THẾ GIỚI

1. Community Consultation

Ở Việt Nam được dịch là **“Tham vấn cộng đồng”** (chuẩn xác, nhưng khi vận dụng lại sai, ví dụ, coi một cấp chính quyền là “cộng đồng”)

2. Public Consultation

Ở Việt Nam thường được dịch là **“Tham vấn công chúng”** (chưa chuẩn xác, vì một cấp chính quyền không thể được coi là “công chúng”); hoặc được dịch là **“Tham vấn cộng đồng”** (hoàn toàn không chuẩn xác)

“Public” = Rộng rãi + Công khai, vì thế nên dịch **“Public Consultation”** là **“Tham vấn rộng rãi”** (tức là, tham vấn tất cả các bên có liên quan).

3

2. MỤC ĐÍCH VÀ Ý NGHĨA CỦA THAM VẤN TRONG ĐTM

- Huy động các bên có liên quan tham gia vào quá trình ra quyết định để bảo đảm cho dự án có tính minh bạch, công bằng, bình đẳng, hợp tác và khả thi.
- Thu thập thông tin có liên quan đến nội dung dự án và công tác ĐTM đối với dự án, đặc biệt là những thông tin về môi trường tự nhiên và môi trường nhân văn (văn hóa, xã hội, kinh tế, chính trị ...) tại địa bàn dự án.
- Tìm kiếm và huy động sự đóng góp của các bên có liên quan về các biện pháp duy trì các tác động tích cực và giảm thiểu các tác động tiêu cực do dự án tạo ra, đặc biệt là những kinh nghiệm truyền thống và kiến thức bản địa của nhân dân địa phương.
- Làm cho các đề xuất có tính sáng tạo hơn, được xã hội chấp nhận rộng rãi hơn và từ đó sẽ bền vững hơn trong quá trình thực thi trong thực tế.
- Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức cộng đồng về những mặt lợi và hại của dự án để tìm kiếm sự ủng hộ của cộng đồng đối với dự án; về các biện pháp bảo vệ môi trường của chủ dự án để cộng đồng theo dõi, giám sát và phản ánh với các cấp có thẩm quyền có liên quan

4

3. XÁC ĐỊNH ĐỐI TƯỢNG THAM VẤN

- Các cá nhân, các nhóm người, các cộng đồng dân cư bị tác động (trực tiếp và gián tiếp) bởi dự án
- Các cá nhân, các nhóm người, các cộng đồng dân cư bị có mối quan tâm (trực tiếp và gián tiếp) đến dự án
- Các cơ quan nhà nước có mối quan tâm đến dự án;
- Các tổ chức phi chính phủ, tổ chức cộng đồng có liên quan đến dự án.
- Các doanh nghiệp bị tác động và/hoặc có mối quan tâm đến dự án.
- Các cá nhân, tổ chức được hưởng lợi từ dự án;
- V.v...

5

4. XÁC ĐỊNH NỘI DUNG THAM VẤN

1. Nguồn thông tin về vị trí dự án và các đối tượng có khả năng bị tác động bởi dự án tại địa bàn dự án và vùng kề cận (Tính cụ thể, chính xác, cập nhật ...)
2. Đối tượng gây ra tác động (Tính cụ thể về không gian, thời gian và mức độ gây ra)
3. Đối tượng bị tác động (Tính cụ thể về không gian, thời gian và mức độ bị tác động của từng đối tượng)
4. Các tác động có khả năng xảy ra (Tính cụ thể về không gian, thời gian và mức độ xảy ra của từng loại tác động có liên quan đến chất thái và không liên quan đến chất thái)
5. Các biện pháp duy trì tác động tích cực, giảm thiểu tác động tiêu cực (Tính cụ thể về không gian, thời gian và hiệu quả áp dụng; tính thực tiễn và khả thi)
6. Chương trình/kế hoạch quản lý môi trường (Tính cụ thể về không gian, thời gian và trách nhiệm thực hiện của từng nội dung cụ thể)
7. Chương trình/kế hoạch giám sát môi trường (Tính cụ thể về không gian, thời gian của từng hoạt động giám sát; thông số giám sát, tần suất giám sát)
8. Những kết luận, kiến nghị và cam kết của chủ dự án (Tính thỏa đáng của các kết luận, kiến nghị và cam kết)

6

5. XÁC ĐỊNH HÌNH THỨC/PHƯƠNG PHÁP THAM VẤN

- Gửi các tài liệu cần thiết để xin góp ý
- Gửi bảng hỏi – đáp
- Tổ chức các cuộc họp
- Tổ chức các hội thảo
- Thành lập ban/nhóm tư vấn
- Phòng vấn trực tiếp
- Tổ chức các cuộc triển lãm, trưng bày
- Thiết lập đường dây thông tin nóng
- Sử dụng Internet

7

6. Tham vấn trong ĐTM theo Luật BVMT 2005 và Luật BVMT 2014 và theo các văn bản dưới 02 Luật này (1) 6.1. Theo Luật BVMT 2005 và Luật BVMT 2014

Luật BVMT 2005	Luật BVMT 2014
Theo Khoản 8 Điều 20: Trong nội dung báo cáo ĐTM có ý kiến của UBND cấp xã, đại diện cộng đồng dân cư nơi thực hiện dự án.	Theo Điều 21: - Trong quá trình thực hiện ĐTM, chủ dự án tổ chức tham vấn có quan, tổ chức, cộng đồng chịu tác động trực tiếp bởi dự án. - Không thực hiện tham vấn đối với dự án: + Phù hợp với quy hoạch của khu SX, KD, DV tập trung đã được phê duyệt báo cáo ĐTM cho giai đoạn đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng; + Thuộc danh mục bí mật nhà nước.
Không quy định tham vấn trong quá trình thẩm định báo cáo ĐTM	Theo Khoản 3 Điều 24: Trường hợp cần thiết , cơ quan thẩm định lấy ý kiến phân biện của cơ quan, tổ chức và chuyên gia.

8

6. Tham vấn trong ĐTM theo Luật BVMT 2005 và Luật BVMT 2014 và theo các văn bản dưới 02 Luật này (2)

6.2. Theo các nghị định dưới Luật 2005 và Luật 2014

Nghị định 21/2008/NĐ-CP	Nghị định 18/2015/NĐ-CP
<ul style="list-style-type: none"> - Chủ dự án gửi văn bản tham vấn một số nội dung báo cáo ĐTM đến UBND và UBMTTQVN cấp xã, nơi thực hiện dự án (quá 15 ngày không trả lời coi như đồng ý). - Không phải tham vấn đối với dự án: <ul style="list-style-type: none"> + Trong KCN, KCX, KCNC đã phê duyệt báo cáo ĐTM cho giai đoạn xây dựng kết cấu hạ tầng (trừ DA không có trong các khu này – phải tham vấn CQ phê duyệt báo cáo ĐTM); + Trên vùng biển không xác định được trách nhiệm quản lý HC của UBND cấp xã; + Thuộc lĩnh vực an ninh, quốc phòng liên quan đến bí mật quốc gia 	<ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tham vấn, văn bản tham vấn, thời hạn trả lời tham vấn, việc miễn trừ tham vấn (tương tự như quy định tại Nghị định 29/2011/NĐ-CP). - Trường hợp cần thiết, UBND cấp xã phối hợp với chủ DA tổ chức đối thoại với tổ chức, đại diện cộng đồng dân cư (trong thời hạn 10 ngày); kết quả đối thoại được lập thành biên bản, trong đó có danh sách những người tham gia, có chữ ký của đại diện chủ DA và của đại diện các bên tham gia.. <p>Lưu ý: Văn chỉ là tham vấn một số nội dung của báo cáo ĐTM.</p>
<p>Nghị định 29/2011/NĐ-CP</p> <ul style="list-style-type: none"> - Trong lập báo cáo ĐTM, chủ dự án phải tham vấn UBND cấp xã nơi thực hiện DA; đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức chịu tác động trực tiếp của DA. - Không phải tham vấn (tương tự như ND 21/2008) 	

7. So sánh giữa việc tham vấn trong ĐTM của Việt Nam và của quốc tế

Việt Nam	Quốc tế
<p>1. Trong việc thực hiện ĐTM:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tham vấn: Chỉ là UBND cấp xã nơi thực hiện DA; đại diện cộng đồng dân cư, tổ chức bị tác động trực tiếp của dự án. - Nội dung tham vấn: Chỉ một số nội dung của báo cáo ĐTM; - Hình thức tham vấn: Gửi văn bản; trường hợp cần thiết mời tổ chức đối thoại. - Trách nhiệm tham vấn: Chủ DA – quá nhẹ; UBND cấp xã – quá nặng (trong khi chưa đủ năng lực) <p>2. Trong việc thẩm định báo cáo ĐTM:</p> <p>Chỉ khi cần thiết mới lấy ý kiến phản biện</p>	<p>1. Trong việc thực hiện ĐTM:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Đối tượng tham vấn: Đầy đủ các bên như đã nêu tại Mục 3 trên đây.. - Nội dung tham vấn: Các nội dung cần thiết trong cả quá trình thực hiện ĐTM (các nội dung như đã nêu tại Mục 4 trên đây).. - Hình thức tham vấn: Đầy đủ các hình thức như đã nêu tại Mục 5 trên đây.. - Trách nhiệm tham vấn: Chủ yếu là của chủ DA <p>2. Trong việc thẩm định báo cáo ĐTM:</p> <p>Hầu hết là đầy đủ các đối tượng, nội dung, hình thức tham vấn trên đây (<i>ở những</i></p>

Xin cảm ơn !

Địa chỉ liên hệ:

TS. Nguyễn Khắc Kinh

Nhà số 2C, Khu tập thể A16 (Bộ CA)

Ngách 29/39 phố Khương Hạ, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Điện thoại di động: 0913.210.907

Điện thoại nhà: (04) 35500607

E-mail: nkkinh@gmail.com